

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT PTSC THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 05 năm 2026

Số: 07 /TH-CH

V/v đề nghị chào giá hàng VTTH, CCDC,
MMTB phục vụ thi công Dự án Đại Dũng

Kính gửi: **QUÝ CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa (PTSC Thanh Hóa) hiện đang có nhu cầu mua VTTH, MMTB, CCDC Công ty PTSC Thanh Hóa kính mời Quý Công ty tham gia chào giá cung cấp VTTH, MMTB,CCDC cụ thể như sau:

1. Phạm vi công việc/ phạm vi cung cấp: Theo đính kèm
2. Yêu cầu kỹ thuật: Đáp ứng số lượng, chủng loại theo yêu cầu kỹ thuật Dự án
3. Tài liệu/chứng chỉ: Theo đính kèm
4. Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm của NCC: ĐKKD, catalog/profile (nếu có)
5. Điều kiện và điều khoản hợp đồng/đơn hàng: Đàm phán trong giai đoạn ký kết Hợp đồng
6. Đồng tiền chào giá: Việt nam đồng;
7. Điều kiện chào giá: Giá trị hàng hóa/dịch vụ bao gồm các loại thuế và vận chuyển và bàn giao đến địa điểm nhận hàng của Công ty PTSC Thanh Hóa tại Xưởng cơ khí, phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
8. Điều kiện và thời gian giao hàng: Đề nghị nhà cung cấp chào thời gian giao hàng sớm nhất mà quý công ty có thể cung cấp, tuy nhiên không trễ hơn 7 ngày kể từ khi có đơn hàng
9. Điều kiện thanh toán: bằng chuyển khoản
10. Thời gian nộp chào giá: Trước 17h ngày 18/5/2026
11. Thời gian hiệu lực của chào giá: Tối thiểu 10 ngày
12. Chào giá của Quý Công ty phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền và gửi về Công ty PTSC Thanh Hóa bằng phong bì kín theo thời gian nêu tại mục 10 nói trên.

Thông tin nhận thư bằng phong bì kín:

Người nhận: Lê Thị Thu Hòe -0985353716

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa

Địa chỉ: Số 268 Trần Nhật Duật, phường Trúc Lâm, tỉnh Thanh Hóa

13. Điều kiện xem xét trúng thầu:

- Báo giá được tiếp nhận trước 17h giờ, ngày 22 tháng 5 năm 2026
- Đáp ứng các yêu cầu nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,KTSX



DANH MỤC VẬT TƯ
(Đính kèm TMCH số 07/TH-CH ngày 13/5/2026)

Stt	Chủng loại vật tư	Đvt	Số lượng	Mã vật tư	Ghi chú
1.	Thước cuộn bằng dây thép 30m	Cái	2	DC-05-011	
2.	Thước 7,5m	Cái	15	DC-05-019	
3.	Ke Vuông 250x500mm	Cái	11	DC-05-012	
4.	Điện cực plasma 220937 Maxpro200	Cái	9	TH-18-006	
5.	Chụp bảo vệ béc plasma 420045 Maxpro200	Cái	17	TH-18-009	
6.	Bếp cắt plasma 200A 220831	Cái	11	TH-18-008	
7.	Vòng chia khí plasma 130A 220488	Cái	3	TH-18-010	
8.	Bếp cắt plasma 420044 Maxpro 200A	Cái	11	TH-18-038	
9.	Bếp cắt gas - oxy 106HC số 0, Trung Quốc	Cái	5	TH-18-002	
10.	Bếp cắt gas - oxy 106HC số 1, Trung Quốc	Cái	5	TH-18-012	
11.	Bếp cắt laser đôi 1.2	Cái	11	TH-18-005	
12.	Bếp cắt đơn laser 1.4mm	Cái	11	TH-18-040	
13.	Lăng kính bảo vệ 37 x 7mm (dùng cho đầu cắt laser 6 kW)	Cái	21	TH-18-004	
14.	Ống hơi gas-oxy (ống đôi) D8mm	Mét	420	TH-11-003	
15.	Tay cắt gas - oxy Tanaka	Cái	11	TH-18-001	
16.	Đồng hồ gas (chỉnh áp)	Cái	11	TH-18-022	
17.	Đồng hồ Oxy (chỉnh áp)	Cái	11	TH-18-023	
18.	Van chống cháy ngược oxy lắp đèn	Cái	21	TH-18-016	
19.	Van chống cháy ngược Gas lắp đèn	Cái	21	TH-18-015	
20.	Bếp cắt gas - oxy 106HC số 1, Trung Quốc	Cái	35	TH-18-012	
21.	Bếp cắt gas - oxy 106HC số 2, Trung Quốc	Cái	35	TH-18-013	
22.	Mũi doa hợp kim D12	Cái	70	TH-02-025	
23.	Mũi khoan từ D22mm	Cái	5	TH-31-028	
24.	Mũi khoan từ D26mm	Cái	11	TH-31-029	
25.	Mũi khoan từ D33	Cái	11	TH-31-055	
26.	Đá mài 100 hải dương	Viên	200	TH-02-011	
27.	Đá cắt 100 hải dương	Viên	200	TH-02-008	
28.	Đá mài 125 hải dương	Viên	800	TH-02-002	
29.	Đá cắt 125 hải dương	Viên	1200	TH-02-007	
30.	Đá mài 150 hải dương	Viên	800	TH-02-016	
31.	Đá cắt 150 hải dương	Viên	1200	TH-02-009	
32.	Đá cắt 100 hải dương	Viên	500	TH-02-008	
33.	Đá mài 100 hải dương	Viên	300	TH-02-011	

Stt	Chủng loại vật tư	Đvt	Số lượng	Mã vật tư	Ghi chú
34.	Đá ráp xếp D125 HD	Viên	150	TH-02-018	
35.	Chổi đánh rỉ D100mm	Cái	300	TH-02-010	
36.	Chổi than máy mài 125	Cái	70	TH-01-003	
37.	Chổi than máy mài 150	Cái	70	TH-01-003	
38.	Súng hàn Mig 500	Cái	20	TH-01-881	
39.	Bếp hàn mig BL M6 x 45 x 1.2mm	Cái	205	TH-01-008	
40.	Chụp khí mỏ hàn đầu thẳng 500A, Trung Quốc	Cái	32	TH-01-006	
41.	Khớp nối bếp hàn ren ngoài 500A, Trung Quốc	Cái	32	TH-01-012	
42.	Ruột gà máy hàn mig (5 mét)	Cái	32	TH-01-836	
43.	Cách điện súng hàn 500A, Trung Quốc	Cái	5	TH-01-009	
44.	Cổ cong súng hàn Mig Pana 500 ren trong	Cái	25	TH-01-819	
45.	Bánh xe tải dây hàn Pana 1.0 x 1.2mm, Trung Quốc	Cái	17	TH-01-013	
46.	Đầu cái nối dây hàn 35 - 50	Cái	32	TH-01-900	
47.	Đầu đực nối dây hàn 35 - 50	Cái	32	TH-01-901	
48.	Khớp nối nhanh ống hơi 20SH - PH (ống D8mm)	Bộ	70	TH-13-008	
49.	Quai nhê D13mm	Cái	105	TH-05-012	
50.	Quả dọi 400g AK-2572	Cái	7	DC-12-001	
51.	Súng bắn nhiệt độ 380 độ DT8380	Cái	2	AT-3-09-04-01	
52.	Bec khò nhiệt gas-oxy bằng đồng thau	Cái	70	TH-18-037	
53.	Thép V40x40x5	Mét	72	ST-03-023	
54.	Sling cáp bạt bản dẹt 2 đầu mắt 10 tấn x 8 mét	Sợi	6	CC-02-003	
55.	Sling cáp bạt bản dẹt 2 đầu mắt 5 tấn x 6 mét	Sợi	10	CC-02-017	
56.	Sling cáp bạt bản dẹt 2 đầu mắt 3 tấn x 5 mét	Sợi	10	CC-02-015	
57.	Kẹp tôn đứng 5 tấn	Cái	10	CC-10-011	
58.	Máy Thủy Bình	bộ	1	KH-2-17-01-01	
59.	Súng bắn nhiệt độ 380 độ DT8380	Cái	3	AT-3-09-04-01	
60.	Phích cắm công nghiệp 1 pha, 3 chân, 16A (Phích cái)	cái	15	DI-05-001	
61.	Máy Mài Makita D150	cái	15	KH-3-01-01-02	

Stt	Chủng loại vật tư	Đvt	Số lượng	Mã vật tư	Ghi chú
62.	Máy Mài Makita D125	cái	15	KH-3-01-01-03	
63.	Máy mài dùi Makita	cái	8	KH-3-01-03-01	

